

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 84 /TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 2 về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, như sau:

a) Bãi bỏ Điểm b Khoản 2.

b) Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 4 như sau:

“a) Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước. Tổ chức thu phí được trích để lại 80% (tám mươi phần trăm) trên tổng số tiền phí thu được hàng năm để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí; 20% (hai mươi phần trăm) còn lại nộp ngân sách nhà nước”.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Phụ lục 7 về phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi, như sau:

“2. Mức thu:

STT	Nội dung thu	Mức thu (đồng/đề án, báo cáo)
1	Đề án, báo cáo có lưu lượng nước dưới 100 m ³ /ngày đêm; trên 10.000 m ³ đến dưới 15.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản.	600.000
2	Đề án, báo cáo có lưu lượng nước từ 100 m ³ đến dưới 500 m ³ /ngày đêm; từ 15.000 m ³ đến dưới 20.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản.	1.200.000
3	Đề án, báo cáo có lưu lượng nước từ 500 m ³ đến dưới 2.000 m ³ /ngày đêm; từ 20.000 m ³ đến dưới 25.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản.	2.500.000
4	Đề án, báo cáo có lưu lượng nước từ 2.000 m ³ đến dưới 3.000 m ³ /ngày đêm; từ 25.000 m ³ đến dưới 30.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản.	4.500.000

* Trường hợp thẩm định gia hạn, điều chỉnh, bổ sung: Áp dụng mức thu bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thu theo quy định nêu trên.”.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa IX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Email: phongkiemtravanban2012@gmail.com
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lâm Văn Mẫn